

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: 28 /2015/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 12 năm 2015

NGHỊ QUYẾT

Qui định mức thu lệ phí cấp giấy phép thăm dò, khai thác, sử dụng nước dưới đất và lệ phí cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XI - KỲ HỌP THỨ 18**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí ngày 28 tháng 8 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 113/TTr-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết qui định mức thu lệ phí cấp giấy phép thăm dò, khai thác, sử dụng nước dưới đất và lệ phí cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Qui định mức thu lệ phí cấp giấy phép thăm dò, khai thác, sử dụng nước dưới đất và lệ phí cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

1. Đối tượng nộp lệ phí

Các tổ chức, cá nhân khi được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy phép thăm dò, khai thác, sử dụng nước dưới đất và cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Cơ quan thu lệ phí: Sở Tài nguyên và Môi trường.

3. Mức thu lệ phí

a) Mức thu lệ phí cấp giấy phép thăm dò, khai thác, sử dụng nước dưới đất là 150.000 đồng/1 giấy phép. Trường hợp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép, mức thu là 75.000 đồng/1 lần gia hạn, điều chỉnh.

b) Mức thu lệ phí cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt là 150.000 đồng/1 giấy phép. Trường hợp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép, mức thu là 75.000 đồng/1 lần gia hạn, điều chỉnh.

4. Quản lý tiền lệ phí thu được

Cơ quan thu lệ phí nộp 100% tổng số tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước và thực hiện việc thu, nộp, quản lý, quyết toán số tiền lệ phí thu được theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày thông qua và thay thế Nghị quyết số 41/2008/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2008 của Hội đồng nhân dân Qui định mức thu lệ phí cấp giấy phép thăm dò, khai thác, sử dụng nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và Nghị quyết số 42/2008/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2008 của Hội đồng nhân dân tỉnh Qui định mức thu lệ phí cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2015, tại kỳ họp thứ 18./.

Nơi nhận:

- UBTƯ Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu của UBTƯQH;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc cho Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH và ĐBQH bầu ở tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, Hội, đoàn thể tỉnh, VP UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh: C-PVP, các Phòng, CV;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- Lưu: VT.

